

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu giảm tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 16/9/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 15/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định về thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự ATGT trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định 368/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Quyết định Chương trình hành động về thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng;

Theo đề nghị của Ban An toàn giao thông tỉnh tại Văn bản số 23/BATGT-VP ngày 24/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu giảm tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh trong năm 2024. (Chi tiết có Phụ lục 1 và 2 kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Ban An toàn giao thông tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Ủy ban ATGT Quốc gia (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- TV Ban ATGT tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh, CV;
- Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, K19.

CHỦ TỊCH



Phạm Anh Tuấn

PHỤ LỤC 1
CHỈ TIÊU GIẢM TAI NẠN GIAO THÔNG CÁC HUYỆN, THỊ XÃ,
THÀNH PHỐ TRONG NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Địa bàn	Năm 2023			Chỉ tiêu giảm trong năm 2024 so với năm 2023 (mức tối thiểu)		
		Số vụ	Số người chết	Số người bị thương	Tỉ lệ giảm số vụ (%)	Tỉ lệ giảm số người chết (%)	Tỉ lệ giảm số người bị thương (%)
1	Quy Nhơn	97	49	62	8%	15%	8%
2	Hoài Nhơn	88	45	71	8%	15%	8%
3	Tuy Phước	87	32	70	8%	15%	8%
4	An Nhơn	68	36	59	5%	12%	5%
5	Phù Cát	50	37	30	5%	12%	5%
6	Phù Mỹ	48	30	31	5%	12%	5%
7	Tây Sơn	45	18	43	5%	10%	5%
8	Hoài Ân	16	11	9	5%	10%	5%
9	Vân Canh	13	6	11	0%	0%	0%
10	An Lão	11	2	10	0%	0%	0%
11	Vĩnh Thạnh	10	3	8	0%	0%	0%
Tổng		533	269	404	6%	15%	5%

Ghi chú: Các đơn vị, địa phương có mức giảm 0% phải thực hiện kiểm soát kiểm chế và giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn trong năm 2024.

PHỤ LỤC II
CHỈ TIÊU GIẢM TAI NẠN GIAO THÔNG TRÊN CÁC TUYẾN ĐƯỜNG
TRONG NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tuyến đường	Năm 2023			Chỉ tiêu giảm trong năm 2024 so với năm 2023 (mức tối thiểu)		
		Số vụ	Số người chết	Số người bị thương	Tỷ lệ giảm số vụ (%)	Tỷ lệ giảm số người chết (%)	Tỷ lệ giảm số người bị thương (%)
1	Quốc lộ 1A	104	60	56	8%	15%	5%
2	Quốc lộ 1D	15	5	12	5%	0%	5%
3	Quốc lộ 19	36	17	23	8%	10%	5%
4	Quốc lộ 19B	13	6	17	5%	10%	5%
5	Quốc lộ 19C	22	10	17	5%	10%	5%
6	Tỉnh lộ	98	50	79	8%	15%	5%
6.1	Tuy Phước	29	9	27	8%	15%	5%
6.2	Phù Cát	19	16	13	8%	15%	5%
6.3	Hoài Nhơn	12	7	12	8%	15%	5%
6.4	Phù Mỹ	11	6	10	5%	10%	5%
6.5	Hoài Ân	7	6	1	5%	10%	0%
6.6	An Lão	7	0	8	5%	0%	0%
6.7	An Nhơn	5	1	4	0%	0%	0%
6.8	Tây Sơn	5	5	2	0%	15%	0%
6.9	Vĩnh Thạnh	3	0	2	0%	0%	0%
6.10	Quy Nhơn	0	0	0	0%	0%	0%
6.11	Vân Canh	0	0	0	0%	0%	0%
7	Nội thị	148	74	112	8%	15%	5%
7.1	Quy Nhơn	61	29	39	8%	15%	5%
7.2	An Nhơn	33	17	31	8%	15%	5%
7.3	Hoài Nhơn	30	17	24	8%	15%	5%
7.4	Phù Mỹ	7	6	3	0%	10%	0%
7.5	Phù Cát	4	4	0	0%	10%	0%
7.6	Tây Sơn	4	1	4	0%	0%	0%
7.7	Tuy Phước	4	0	4	0%	0%	0%
7.8	Vĩnh Thạnh	2	0	2	0%	0%	0%
7.9	Vân Canh	1	0	3	0%	0%	0%
7.10	Hoài Ân	1	0	1	0%	0%	0%
7.11	An Lão	1	0	1	0%	0%	0%

8	Giao thông nông thôn	93	43	88	8%	15%	5%
8.1	Tuy Phước	26	8	22	8%	15%	5%
8.2	An Nhơn	14	8	15	8%	15%	5%
8.3	Tây Sơn	14	3	17	8%	0%	5%
8.4	Hoài Nhơn	9	2	11	5%	0%	5%
8.5	Phù Cát	8	6	6	5%	10%	0%
8.6	Hoài Ân	8	5	7	5%	10%	0%
8.7	Vĩnh Thạnh	5	3	4	0%	0%	0%
8.8	Phù Mỹ	4	4	3	0%	10%	0%
8.9	An Lão	3	2	1	0%	0%	0%
8.10	Quy Nhơn	2	2	2	0%	0%	0%
8.11	Vân Canh	0	0	0	0%	0%	0%
9	Đường sắt	4	4	0	0%	0%	0%
TỔNG		533	269	404	6%	15%	5%

Ghi chú: Các đơn vị, địa phương có mức giảm 0% phải thực hiện kiểm soát kiềm chế và giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn trong năm 2024.